

Số: 04/2022/QĐST-HNGĐ

Quảng Hòa, ngày 19 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 99/2021/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Lương Ngọc A, sinh năm 2001.

Trú tại: Xóm T, xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng

- Bị đơn: Mông Văn L, sinh năm 1997.

Trú tại: Xóm Thành L, xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Lương Ngọc A, sinh năm 2001.

Trú tại: Xóm T, xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng

- Bị đơn: Mông Văn L, sinh năm 1997.

Trú tại: Xóm T, xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lương Ngọc A và anh Mông Văn L thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Hai bên thoả thuận anh Mông Văn L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Mông Nhật T - sinh ngày 20 tháng 10 năm 2019; anh L không yêu cầu chị A đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Chị A có quyền thăm nom con không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Lương Ngọc A và anh Mông Văn L mỗi người chịu án phí dân sự sơ thẩm là 75.000 đồng, chị A tự nguyện nộp thay phần anh L, tổng cộng chị A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2018/0001883 ngày 12/4/2021 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng. Chị A được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án, VKS tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Hiền